

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ trong lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 03/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Số 3652a/QĐ-BNN-KL ngày 25/10/2024 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ lĩnh vực Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Số 3670a/QĐ-BNN-LN ngày 28/10/2024 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Số 3703/QĐ-BNN-LN ngày 30/10/2024 về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ trong lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên (có Danh mục cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VP Chính phủ);
- HTTT giải quyết TTHC tỉnh (Sở TT&TT);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT_(NTVA).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Đức Toàn

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; BỊ BÃI BỎ
TRONG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
I	Thủ tục hành chính cấp tỉnh							
1	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu	- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cơ quan Kiểm lâm quyết định tăng thời hạn kiểm tra (khi có thông tin vi phạm): 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên, Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	Không	- Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam; - Nghị định số 120/2024/NĐ-CP ngày 30/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam.	x	DVC trực tuyến toàn trình	x
2	Thanh lý rừng trồng thuộc thẩm quyền quyết định của địa phương	Trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên, Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	Không	Nghị định số 140/2024/NĐ-CP ngày 25/10/2024 của Chính phủ quy định về thanh lý rừng trồng	x	DVC trực tuyến toàn trình	x

II Thủ tục hành chính cấp huyện								
1	Lập biên bản kiểm tra hiện trường xác định nguyên nhân, mức độ thiệt hại rừng trồng	05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 140/2024/NĐ-CP ngày 25/10/2024 của Chính phủ quy định về thanh lý rừng trồng	x	x	x

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện			Ghi chú
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI	
I Thủ tục hành chính cấp tỉnh									
1	<i>Phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu, xuất khẩu gỗ</i>	<i>- Trường hợp không kiểm tra, xác minh: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Trường hợp phải kiểm tra, xác minh: 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</i>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên, Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	Không	- Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam; - Nghị định số 120/2024/NĐ-CP ngày 30/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam.	x	<i>DVC trực tuyến toàn trình</i>	x	Tên TTHC trước khi sửa đổi: Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ

2	<p>Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác</p>	<p>- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh kết quả thẩm định: 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- UBND tỉnh trình HĐND tỉnh:</p> <p>+ Trường hợp không phải xin ý kiến thống nhất của các bộ, ngành: 10 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm định và hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p> <p>+ Trường hợp phải xin ý kiến thống nhất của các bộ, ngành: 23 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm định và hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p> <p>- Bộ, ngành có ý kiến bằng văn bản gửi UBND tỉnh: 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ lấy ý kiến của UBND tỉnh.</p> <p>- HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên, Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên</p>	Không	<p>Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp</p>	x	DVC trực tuyến một phần	x	
---	---	--	--	-------	--	---	-------------------------	---	--

3	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	<p><i>Trường hợp Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh kết quả thẩm định: 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - UBND tỉnh trình HĐND tỉnh: + Trường hợp không phải xin ý kiến thống nhất của các bộ, ngành: 10 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm định và hồ sơ của Sở Nông nghiệp và PTNT. + Trường hợp phải xin ý kiến thống nhất của các bộ, ngành: 23 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm định và hồ sơ của Sở Nông nghiệp và PTNT. - Bộ, ngành có ý kiến bằng văn bản gửi UBND tỉnh: 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ lấy ý kiến của UBND tỉnh. - HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của pháp luật. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên, Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp	x	DVC trực tuyến một phần	x	
---	---	---	---	-------	---	---	-------------------------	---	--

II Thủ tục hành chính cấp huyện									
1	<i>Thủ tục hải quan đối với gỗ nhập khẩu</i>	Ngay sau khi hoàn thành thủ tục thông quan	Chi cục Hải quan cửa khẩu	20.000 đồng/ tờ khai	Nghị định số 120/2024/NĐ-CP ngày 30/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam.	x	DVC trực tuyến một phần	x	Tên TTHC trước khi sửa đổi: Xác nhận bảng kê gỗ nhập khẩu khi thực hiện thủ tục hải quan

Lưu ý: Phần in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Cơ quan thực hiện
I Thủ tục hành chính cấp tỉnh				
1	1.000065.000.00.00.H18	Chuyển loại rừng đối với khu rừng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
II Thủ tục hành chính cấp huyện				
1	3.000175.000.00.00.H18	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu	Nghị định số 120/2024/NĐ-CP ngày 30/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam	Hạt Kiểm lâm cấp huyện